

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M25*/UBND-KT2

Hưng Yên, ngày *05* tháng *5* năm 2022

Về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 1838/CT-BNN-BVTV ngày 28/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu.

Để công tác thiết lập, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu đi vào thực chất và hiệu quả hơn đồng thời nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan và góp phần nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

**1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành chỉ tiêu về mã số vùng trồng lồng ghép với xây dựng dự án, kế hoạch kèm theo cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển các vùng trồng và cơ sở đóng gói theo quy mô sản xuất hàng hóa đáp ứng yêu cầu xuất khẩu phù hợp.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn liên quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thiết lập và đảm bảo các điều kiện kỹ thuật cần thiết đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói tại địa phương để phục vụ công tác mở cửa thị trường, giải quyết các rào cản kỹ thuật và xử lý các thông báo không tuân thủ quy định kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm hoặc phòng chống Covid-19.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn liên quan thực hiện:

+ Chủ trì, phối hợp với các địa phương tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn những quy định về cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại TCCS 774:2020/BVTV - Quy trình thiết lập và giám sát vùng trồng và TCCS 775:2020/BVTV - Quy trình thiết lập và giám sát cơ sở đóng gói.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đảm bảo duy trì đáp ứng các quy định kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm, thiết lập và quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói; giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, duy trì chất lượng của vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số, xử lý nghiêm trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật.

+ Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin để quản lý cơ sở dữ liệu về vùng trồng, cơ sở đóng gói trên nền tảng cơ sở dữ liệu Chính phủ số của tỉnh và

quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Bảo vệ thực vật) xây dựng đảm bảo sử dụng dữ liệu hiệu quả và truy xuất nguồn gốc nhanh chóng, minh bạch.

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Phòng Nông nghiệp (phòng kinh tế) tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thiết lập, quản lý, duy trì mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

+ Nghiên cứu, tham mưu đưa các chỉ tiêu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói vào Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

+ Bố trí cán bộ đầu mối và có phương án chuyển giao khi có sự thay đổi vị trí công tác để đảm bảo duy trì ổn định hoạt động quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trên, định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

**2. Các sở, ngành liên quan:** Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu cho các sản phẩm nông sản của tỉnh.

### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Chỉ đạo các Phòng Nông nghiệp (phòng Kinh tế), UBND các xã, phường, thị trấn:

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại địa phương, đăng ký về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Bảo vệ thực vật) để được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hướng dẫn nông dân áp dụng các quy trình canh tác, biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp, ghi chép và hoàn thiện hồ sơ liên quan trong quá trình sản xuất phục vụ truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của nước nhập khẩu, giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, duy trì chất lượng của vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra, quản lý chặt chẽ thị trường vật tư, nông sản; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giám sát vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số trên địa bàn quản lý, xử lý nghiêm trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật.

### **4. Các tổ chức, cá nhân**

- Chủ động thực hiện các hoạt động đảm bảo luôn duy trì đáp ứng các quy định của nước nhập khẩu tại vùng trồng, cơ sở đóng gói.

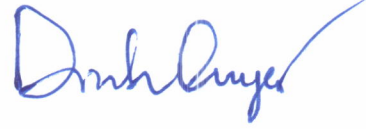
- Thực hiện các biện pháp bảo vệ mã số của mình, kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý khi có sự thay đổi thông tin liên quan đến vùng trồng, cơ sở đóng gói hay khi phát hiện vi phạm liên quan đến sử dụng mã số để có biện pháp xử lý kịp thời.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT, Công Thương, KH&CN, Thông tin và Truyền thông;
- Các hội: Nông dân, Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2<sup>TTuần</sup>.

**TL. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHỤ TRÁCH, ĐIỀU HÀNH**



**Đinh Hồng Quyên**